

PHIẾU CHẤM ĐIỂM RÈN LUYỆN

Họ và tên:Mã SV:

Lớp:Khoa:

TT	Nội dung các tiêu chí đánh giá	Điểm quy định	SV tự đánh giá
1. Đánh giá về ý thức tham gia học tập			
Điểm cộng (+) mục 1 (Khung điểm đánh giá từ 0 đến 20 điểm)			
a. Đánh giá về ý thức và thái độ trong học tập (Điểm tối đa 5 điểm)			
	Đi học đầy đủ, đúng giờ, không bỏ giờ, bỏ tiết, nghỉ học có phép.	3	
	Có thái độ tích cực trong giờ học, thường xuyên đóng góp ý kiến thảo luận xây dựng bài, có tinh thần tự học, tự nghiên cứu.	1	
	Hỗ trợ bạn cùng lớp, cùng trường trong học tập, rèn luyện.	1	
b. Ý thức và thái độ tham gia các câu lạc bộ học thuật, các hoạt động học thuật, hoạt động ngoại khóa, hoạt động nghiên cứu khoa học (Điểm tối đa 4 điểm)			
	Tham gia các câu lạc bộ học thuật và tham gia các cuộc thi học thuật, là thành viên đội tuyển hoặc dự thi sinh viên giỏi từ cấp trường trở lên, tham gia nghiên cứu khoa học...	2	
	Hoàn thành đề tài nghiên cứu khoa học nộp sản phẩm. Đề tài được chọn bảo vệ hoặc đạt giải trong các cuộc thi. Có bài viết được đăng tạp chí, báo, kỷ yếu hội nghị, hội thảo... liên quan đến chuyên môn (các môn học trong trường).	2	
c. Ý thức và thái độ tham gia các kỳ thi, cuộc thi (điểm tối đa 3 điểm)			
	Chấp hành tốt quy chế thi và kiểm tra các kỳ thi, cuộc thi (Kể cả các cuộc thi học thuật).	3	
d. Tinh thần vượt khó, phấn đấu vươn lên trong học tập (điểm tối đa 3 điểm)			
	Điểm học tập kỳ sau cao hơn kỳ trước hoặc xếp loại học tập từ khá trở lên	3	
đ. Kết quả học tập (điểm tối đa 5 điểm)			
	- Điểm TBCHT (lần 1) $\geq 3,6 - 4,0$	5	
	- Điểm TBCHT (lần 1) $\geq 3,2 - 3,59$	4	
	- Điểm TBCHT (lần 1) $\geq 2,5 - 3,19$	3	
	- Điểm TBCHT (lần 1) $\geq 2,3 - 2,49$	2	
	- Điểm TBCHT (lần 1) $\geq 2,0 - 2,29$	1	
	- Điểm TBCHT (lần 1): dưới 2,0	0	
Điểm trừ (-) mục 1			
	Nghỉ học 2 buổi không lý do, đi học muộn 3 lần/kỳ, bỏ tiết giữa giờ (10 tiết/ kỳ).	- 3đ/1 lỗi	
	Được lớp, khoa cử tham dự các cuộc thi học thuật, hoạt động ngoại khóa mà không tham gia và không có lý do chính đáng.	- 3đ/1 cuộc thi	
	Vi phạm quy chế thi, kiểm tra bị xử lý.	- 3đ/1 lỗi	

2. Đánh giá về ý thức chấp hành nội quy, quy chế, quy định trong trường			
Điểm cộng (+) mục 2 (Khung điểm từ 0 đến 25 điểm)			
a) Ý thức chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của cơ quan chỉ đạo cấp trên được thực hiện trong trường (Điểm tối đa 5 điểm).			
	Chấp hành các văn bản chỉ đạo của ngành, của liên ngành, của các cơ quan chỉ đạo cấp trên được triển khai thực hiện trong trường; Tham gia đầy đủ tuần sinh hoạt công dân sinh viên đầu năm, đầu khóa, có bài thu hoạch (đạt yêu cầu trở lên).	5	
b) Ý thức chấp hành các nội quy, quy chế và các quy định khác được áp dụng trong trường. (Điểm tối đa không quá 20 điểm)			
	Khai báo thông tin ngoại trú thường kỳ đúng thời gian quy định.	4	
	Nộp học phí đầy đủ, đúng thời gian quy định.	4	
	Thực hiện tốt Quy định về khám sức khỏe, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể (<i>Nộp tiền mua bảo hiểm y tế, bảo hiểm thân thể đầy đủ</i>).	4	
	Thực hiện tốt Quy định lấy ý kiến phản hồi từ các bên liên quan (<i>Thực hiện đầy đủ, đúng thời gian Kế hoạch lấy ý kiến phản hồi của người học</i>).	4	
	Tham gia đầy đủ, tích cực các buổi sinh hoạt lớp, sinh hoạt chi đoàn, chi hội; các buổi sinh hoạt khác được Nhà trường, Đoàn trường triệu tập.	2	
	Chấp hành tốt các quy định bảo vệ tài sản, Kế hoạch lao động vệ sinh môi trường của nhà trường.	2	
Điểm trừ (-) mục 2			
	Không khai báo thông tin ngoại trú thường kỳ đúng thời gian quy định.	- 4 đ/lần	
	Nộp muộn học phí (<i>không nộp học phí còn bị xử lý theo quy chế đào tạo</i>).	- 4 đ/lần	
	Không nộp tiền bảo hiểm y tế đúng thời gian quy định (<i>nếu không có lý do chính đáng còn bị xử lý theo khung kỷ luật Nhà trường quy định và Luật BHYT</i>).	- 4đ/học kỳ	
	Không tham gia khảo sát lấy ý kiến phản hồi của người học.	- 4đ/lần	-
	Không tham gia hoạt động, sinh hoạt do nhà trường, Đoàn trường triệu tập và không tham gia sinh hoạt lớp, sinh hoạt chi đoàn, chi hội (<i>vắng không có lý do chính đáng</i>).	- 2 đ/lần	
	Làm hư hỏng, mất mát tài sản của nhà trường (<i>ngoài ra còn phải bồi thường thiệt hại và bị kỷ luật theo quy định hiện hành</i>).	- 2 đ/lần	
	Không tham gia lao động vệ sinh môi trường khi được triệu tập.	- 2 đ/lần	
3. Đánh giá về ý thức tham gia các hoạt động chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.			
Điểm cộng (+) mục 3 (Khung từ 0 đến 20 điểm).			
a. Ý thức và hiệu quả tham gia các hoạt động rèn luyện về chính trị, xã hội, văn hoá, văn nghệ, thể thao, câu lạc bộ từ lớp, Chi đoàn trở lên tổ chức (Điểm tối đa không quá 10 điểm).			
	Tham dự đầy đủ các buổi sinh hoạt, hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, chi đoàn trở lên tổ chức.	6	

	Là thành viên Ban tổ chức trực tiếp xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa, văn nghệ, thể thao do lớp, chi đoàn trở lên tổ chức.	4	
b. Ý thức tham gia tuyên truyền, phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội (Điểm tối đa không quá 10 điểm)			
	Không mắc vào các tệ nạn xã hội.	4	
	Tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	4	
	Là thành viên Ban tổ chức trực tiếp tham gia xây dựng Kế hoạch và tổ chức các hoạt động tuyên truyền phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.	2	
Điểm trừ (-) mục 3			
	Không tham gia các hoạt động chính trị - xã hội, văn hóa văn nghệ, thể thao, câu lạc bộ do lớp, Chi đoàn, khoa, Liên Chi đoàn Khoa tổ chức cử tham gia.	- 6đ	
	Không tham gia các hoạt động tuyên truyền phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội do lớp, Chi đoàn, khoa, Liên Chi đoàn Khoa tổ chức cử tham gia.	- 4đ	
	Mắc vào các tệ nạn xã hội.	- 4đ	
4. Đánh giá về ý thức công dân trong quan hệ cộng đồng			
Điểm cộng (+) mục 4 (Khung từ 0 đến 25 điểm).			
a. Ý thức chấp hành và tham gia tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng (điểm tối đa 13 điểm)			
	Chấp hành đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước.	3	
	Tham gia đầy đủ các buổi học tập, triển khai tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cộng đồng.	3	
	Là Đoàn viên ưu tú, được công nhận cảm tình Đảng, được kết nạp vào Đảng cộng sản Việt Nam.	3	
	Hoàn thành nghĩa vụ công dân theo đúng quy định của Pháp luật, thể hiện được phẩm chất công dân gương mẫu nơi cư trú, nơi học tập, sinh hoạt.	2	
	Không vi phạm về công tác giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội, Luật giao thông, không bị cơ quan chức năng có thẩm quyền gửi giấy triệu tập hoặc bị thông báo vi phạm Luật an toàn giao thông hoặc vi phạm trong công tác giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nơi cư trú hoặc khu nội trú...	2	
b. Ý thức tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được ghi nhận, được biểu dương, khen thưởng (điểm tối đa 4 điểm).			
	Tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được Trường ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.	2	
	Tham gia các hoạt động xã hội có thành tích được địa phương nơi cư trú ghi nhận, biểu dương, khen thưởng.	2	
c) Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, người thân, người có khó khăn, hoạn nạn (tối đa 8 điểm)			
	Có tinh thần chia sẻ, giúp đỡ bạn bè, người thân, người có khó khăn, bạn bè trong lớp, trong trường và ngoài xã hội... tham gia hoạt động	5	

	thiện nguyện, hiến máu nhân đạo, sinh viên tình nguyện, chiến dịch mùa hè xanh, cứu người, giúp người...		
	Tham gia vận động quyên góp, ủng hộ đồng viên bằng vật chất, tinh thần hoặc thông qua các hình thức làm cầu nối với tổ chức, cá nhân của những người có điều kiện, các nhà hảo tâm có thể tiếp cận thông tin trên một cách dễ dàng để có các biện pháp giúp đỡ kịp thời những người gặp hoàn cảnh khó khăn.	3	
Điểm trừ (-) mục 4			
	Bị gửi công văn (hoặc giấy phạt hành chính) thông báo vi phạm giao thông, gây mất an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.	- 5	
	Bị phạt cảnh cáo (kèm biên bản) vì gây mất an ninh trật tự tại khu vực đang sinh sống hoặc có hành vi gây mất đoàn kết, chia rẽ nội bộ lớp, khoa...	- 5	
5. Đánh giá về ý thức và kết quả khi tham gia công tác cán bộ lớp, các đoàn thể, tổ chức trong trường hoặc người học đạt được thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện (Khung điểm đánh giá từ 0 đến 10 điểm)			
Điểm cộng (+) mục 5 (Khung từ 0 đến 10 điểm).			
a) Người học được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên, Hội sinh viên và các tổ chức khác trong trường (Ban chấp hành đoàn trường, Ban chấp hành liên chi, Ban chấp hành chi đoàn, Ban cán sự lớp, ...)			
- Ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hiệu quả công việc:			
	Được tập thể đơn vị phụ trách đánh giá có tinh thần, thái độ, uy tín và hoàn thành nhiệm vụ được giao ở mức xuất sắc.	5	
	Được tập thể đơn vị phụ trách đánh giá có tinh thần, thái độ, uy tín và hoàn thành nhiệm vụ được giao ở mức tốt.	4	
	Được tập thể đơn vị phụ trách đánh giá có tinh thần, thái độ, uy tín và hoàn thành nhiệm vụ được giao ở mức khá.	3	
- Kỹ năng tổ chức, quản lý lớp:			
	Được tập thể đơn vị phụ trách đánh giá có kỹ năng tổ chức, quản lý xuất sắc.	5	
	Được tập thể đơn vị phụ trách đánh giá có kỹ năng tổ chức, quản lý tốt.	4	
	Được tập thể đơn vị phụ trách đánh giá có kỹ năng tổ chức, quản lý khá.	3	
b) Người học chưa được phân công nhiệm vụ quản lý lớp, các tổ chức Đảng, Đoàn thanh niên và các tổ chức khác trong trường nhưng hỗ trợ và tham gia tích cực vào các hoạt động chung của lớp, tập thể, khoa và trường			
	Được tập thể đơn vị phụ trách đánh giá có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hoàn thành nhiệm vụ được giao ở mức xuất sắc.	10	
	Được tập thể đơn vị phụ trách đánh giá có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hoàn thành nhiệm vụ được giao ở mức tốt.	8	
	Được tập thể đơn vị phụ trách đánh giá có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín và hoàn thành nhiệm vụ được giao ở mức khá.	6	
c) Người học đạt được các thành tích đặc biệt trong học tập, rèn luyện và các thành tích về văn nghệ, thể thao, cứu giúp người bị nạn, được Biểu dương khen thưởng các cấp, ... (Được cộng thêm từ 7 đến tối đa 10 điểm rèn luyện nhưng tổng điểm tối đa không quá 100 điểm).			
	Khen thưởng cấp Trường hoặc tương đương.	7	

	Khen thưởng cấp Quận, Huyện hoặc tương đương.	8	
	Khen thưởng cấp Tỉnh, Thành phố, Bộ, Ngành hoặc tương đương.	9	
	Khen thưởng cấp Chính phủ, nhà nước, quốc tế...	10	
Điểm trừ (-) mục 5			
	Có ý thức, tinh thần, thái độ, uy tín không tốt, không hoàn thành nhiệm vụ được giao.	0	
6	ĐIỂM CỘNG	100	
7	ĐIỂM TRỪ	0	
8	ĐIỂM ĐẠT ĐƯỢC	100	
9	XẾP LOẠI	XS	

Hà Nội, ngàytháng năm

NGƯỜI HỌC

(Ký và ghi rõ họ tên)

KHOA, BỘ MÔN:.....
LỚP:.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP LỚP

V/v: Đánh giá kết quả rèn luyện của người học học kỳ....., năm học.....

I- Thời gian và địa điểm

- Thời gian:
- Địa điểm:

II- Thành phần tham dự

1. Chủ tọa: - Chủ nhiệm lớp:
- Lớp trưởng:
- Bí thư chi đoàn:
2. Thư ký buổi họp:.....
3. Tổng số người học trong lớp Người học vắng:

III- Nội dung: Đánh giá kết quả rèn luyện của người học học kỳ năm học

IV- Diễn biến cuộc họp:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

V- Kết luận

1. Thông qua kết quả đánh giá rèn luyện học kỳ năm học của Lớp (Tổng hợp đánh giá đính kèm). Kính đề nghị Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện Khoa, Bộ môn xem xét thông qua.

2.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý:...../..... (chiếm...%), Không đồng ý:...../..... (chiếm...%), Ý kiến khác:...../..... (chiếm...%),

Cuộc họp kết thúc vào hồi.....cùng ngày.

CHỦ NHIỆM LỚP
(ký ghi rõ họ và tên)

THƯ KÝ
(ký ghi rõ họ và tên)

**BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN
CỦA NGƯỜI HỌC LỚP**

Học kỳ: Năm học:.....

TT	Mã SV	Họ và tên	SV tự đánh giá		Lớp đánh giá	
			Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại
1						
2						
3						
4						
5						
6						
7						
8						
9						
....						

• **Tổng hợp kết quả xếp loại:**

Xếp loại	Số lượng SV	Tỷ lệ %	Xếp loại	Số lượng SV	Tỷ lệ %
Xuất sắc			Trung bình		
Tốt			Yếu		
Khá			Kém		

Hà Nội, ngày...tháng...năm...
CHỦ NHIỆM LỚP
(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày...tháng...năm...
LỚP TRƯỞNG
(Ký và ghi rõ họ tên)

**BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN
CỦA NGƯỜI HỌC LỚP ...**

Năm học:.....

TT	Mã SV	Họ và tên	Điểm RL Học kỳ I	Điểm RL Học kỳ II	Cả năm	
					Điểm	Xếp loại
1						
2						
3						
....						

• Tổng hợp kết quả xếp loại cả năm:

Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %	Xếp loại	Số lượng	Tỷ lệ %
Xuất sắc			Trung bình		
Tốt			Yếu		
Khá			Kém		

Hà Nội, ngày...tháng...năm...

CHỦ NHIỆM LỚP

(Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày...tháng...năm...

LỚP TRƯỞNG

(Ký và ghi rõ họ tên)

KHOA.....
HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
RÈN LUYỆN KHOA.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG

V/v: **Đánh giá kết quả rèn luyện của người học học kỳ năm học.....**

I. Thời gian, địa điểm

1. Thời gian:.....

2. Địa điểm:

II. Thành phần dự họp

1. Chủ tịch Hội đồng:

.....

2. Thư ký Hội đồng:

.....

3. Ủy viên HĐ:

.....

4. Các thành phần khác dự họp:

.....

III- Nội dung cuộc họp:

.....

IV- Diễn biến cuộc họp:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

V. Kết luận

1. Hội đồng Đánh giá kết quả rèn luyện của Khoa đồng ý với nội dung đã họp và thống nhất đánh giá kết quả rèn luyện của người học học kỳ.....năm học.....(tổng họp đính kèm. Đề nghị Trường khoa thông qua và trình lên Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện cấp trường xem xét thông qua.

2.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý:...../..... (chiếm...%), Không đồng ý:...../..... (chiếm...%), Ý kiến khác:...../..... (chiếm...%),

Cuộc họp kết thúc vào hồi.....cùng ngày.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(ký ghi rõ họ và tên)

THƯ KÝ

(ký ghi rõ họ và tên)

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KHÓA.....**KHOA:****Học kỳ:Năm học:.....**

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Ngành học	SV tự đánh giá		Lớp đánh giá		Khoa đánh giá	
					Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại
1										
2										
3										
4										
5										
6										
7										
8										
9										
....										

- Tổng hợp kết quả xếp loại:**

Lớp	Xếp loại	Số lượng SV	Tỷ lệ %	Xếp loại	Số lượng SV	Tỷ lệ %
	Xuất sắc			Trung bình		
	Tốt			Yếu		
	Khá			Kém		

*Hà Nội, ngày...tháng...năm...***CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG***(Ký và ghi rõ họ tên)**Hà Nội, ngày...tháng...năm...***THƯ KÝ***(Ký và ghi rõ họ tên)*

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KHÓA ...**KHOA:****Năm học:**.....

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Ngành học	Điểm RL Học kỳ I	Điểm RL Học kỳ II	Cả năm	
							Điểm	Xếp loại
1								
2								
3								
....								

- Tổng hợp kết quả xếp loại cả năm:**

Lớp	Xếp loại	Số lượng SV	Tỷ lệ %	Xếp loại	Số lượng SV	Tỷ lệ %
	Xuất sắc			Trung bình		
	Tốt			Yếu		
	Khá			Kém		

Hà Nội, ngày...tháng...năm...
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
 (Ký và ghi rõ họ tên)

Hà Nội, ngày...tháng...năm...
THƯ KÝ
 (Ký và ghi rõ họ tên)

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KHÓA**KHOA:****Học kỳ****Năm học:**.....

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Người học tự đánh giá		Lớp đánh giá		Khoa đánh giá		Phòng CTSV thẩm định	
				Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại
1											
2											
3											
....											

• **Tổng hợp kết quả xếp loại học kỳ:**

Stt	Lớp	Số lượng sv							
		Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	Không xếp loại	Tổng số
1									
2									
....									
CỘNG									

TRƯỞNG PHÒNG
(ký ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI TỔNG HỢP
(ký ghi rõ họ và tên)

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TOÀN KHÓA
KHOA, BỘ MÔN:.....

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Ngành	Học kỳ								Toàn khóa	
					HK1	HK2	HK3	HK4	HK5	HK6	HK7	HK8	Điểm	Xếp loại
1														
2														
...														

• **Tổng hợp kết quả xếp loại toàn khóa:**

Stt	Lớp	Ngành	Xếp loại, số lượng sv								Tổng số
			Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	Không đủ dữ liệu xếp loại		
1											
2											
....											
TỔNG											

TRƯỞNG PHÒNG
(ký ghi rõ họ và tên)

NGƯỜI TỔNG HỢP
(ký ghi rõ họ và tên)

TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI
HỘI ĐỒNG ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
RÈN LUYỆN SINH VIÊN CẤP TRƯỜNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 20.....

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG
V/v Đánh giá kết quả rèn luyện của người học các lớp
khóa học kỳ ... năm học....

I. Thời gian, địa điểm, thành phần tham dự

1. Thời gian, địa điểm

-Thời gian:

- Địa điểm:

2. Thành phần Hội đồng:

Tổng số thành viên Hội đồng: ... người.

Có mặt: người; Vắng mặt: người

3. Chủ trì và thư ký cuộc họp

- Chủ trì:

- Thư ký:

II. Nội dung cuộc họp: Đánh giá điểm rèn luyện của người học

III. Diễn biến cuộc họp

.....
.....
.....

IV. Kết luận

1. Hội đồng Đánh giá kết quả rèn luyện của Trường thống nhất danh sách người học được đánh giá kết quả rèn luyện học kỳ.....năm học..... (danh sách đính kèm. Đề nghị Hiệu trưởng xem xét công nhận kết quả.

2.

Kết quả biểu quyết: Đồng ý:...../..... (chiếm...%), Không đồng ý:...../..... (chiếm...%), Ý kiến khác:...../..... (chiếm...%),

Cuộc họp kết thúc vào hồi.....cùng ngày.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG

(ký ghi rõ họ và tên)

THƯ KÝ

(ký ghi rõ họ và tên)

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN KHÓA**KHOA:****Học kỳ****Năm học:**.....

TT	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Người học tự đánh giá		Lớp đánh giá		Khoa đánh giá		Phòng CTSV thẩm định		Hội đồng cấp trường	
				Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại	Điểm	Xếp loại
1													
2													
....													

• **Tổng hợp kết quả xếp loại học kỳ:**

Stt	Lớp	Số lượng sv							
		Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	Không xếp loại	Tổng số
1									
2									
....									
CỘNG									

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG*(ký ghi rõ họ và tên)***THƯ KÝ***(ký ghi rõ họ và tên)*

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ RÈN LUYỆN TOÀN KHÓA
KHOA, BỘ MÔN:.....

Stt	Mã SV	Họ và tên	Lớp	Ngành	Học kỳ								Toàn khóa	
					HK1	HK2	HK3	HK4	HK5	HK6	HK7	HK8	Điểm	Xếp loại
1														
2														
...														

• **Tổng hợp kết quả xếp loại toàn khóa:**

Stt	Lớp	Ngành	Xếp loại, số lượng người học								
			Xuất sắc	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	Không đủ dữ liệu xếp loại	Tổng số	
1											
2											
....											
TỔNG											

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG
(ký ghi rõ họ và tên)

THƯ KÝ
(ký ghi rõ họ và tên)

BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC
TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ-TĐHHN

Hà Nội, ngày.....tháng.....năm.....

QUYẾT ĐỊNH

V/v Công nhận kết quả đánh giá điểm rèn luyện

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 456/QĐ-BTNMT, ngày 8 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-TĐHHN, ngày ... tháng ... năm 2021 của Hiệu trưởng Trường Đại học Tài nguyên và Môi trường Hà Nội về việc Ban hành Hướng dẫn thực hiện Quy chế đánh giá kết quả rèn luyện của người học được đào tạo trình độ đại học hệ chính quy;

Căn cứ kết luận của Hội đồng đánh giá kết quả rèn luyện của người học cấp trường họp ngày;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Công tác sinh viên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả đánh giá điểm rèn luyện (danh sách kèm theo).

Điều 2. Kết quả đánh giá điểm rèn luyện là căn cứ để xét học bổng khuyến khích học tập và lưu vào hồ sơ người học tốt nghiệp ra trường.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. Trưởng các phòng: Công tác sinh viên, Đào tạo, Trưởng các Khoa, Bộ môn quản lý người học và người học có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch HĐT (để báo cáo);
- Lãnh đạo trường (để biết);
- Website Nhà trường;
- Lưu: VT,CTSV (2).

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

.....

